

Bản án số: **11/2023/HS-ST**
Ngày 17 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ph

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Cao Đức

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Viết Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 212/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Thu Th; sinh năm 1979, tại AG; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 173 Khóm H, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh AG; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Mỹ D; có chồng và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2022 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thu Th và Nguyễn Hiệp Ph có mối quan hệ vợ chồng. Vì muốn có tiền tiêu xài, Th và Ph bàn bạc thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi môi giới mại dâm. Theo đó, Th tìm gái bán dâm và người mua dâm rồi thỏa thuận giá, còn Ph phụ trách đưa đón gái bán dâm đến điểm hẹn khi khách mua dâm yêu cầu. Th và Ph bắt đầu hoạt động môi

giới mại dâm từ cuối năm 2009 đến cuối năm 2010 thì nghỉ, nhưng đến đầu tháng 6 năm 2011, Th và Ph tiếp tục hoạt động trở lại. Khi khách có nhu cầu mua dâm thì liên lạc trực tiếp với Th qua điện thoại, Th ra giá mỗi lượt mua bán dâm từ 500.000 đồng đến 800.000 đồng, khách mua dâm sẽ trả tiền trực tiếp cho gái bán dâm, sau đó gái bán dâm đưa lại tiền hoa hồng cho Th từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng; chi trả tiền xe ôm cho Ph từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng/lượt.

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 22/9/2011, Bùi Thu Th môi giới cho Trần Quốc B, Phạm Bá Lm và Võ Ch (cùng cư trú tại: Ấp TK, xã TK, huyện CG, tỉnh LA) mua dâm với giá 800.000 đồng/giờ với 01 khách mua dâm và 01 gái bán dâm. Sau đó, Th hẹn khách mua dâm đến phòng cho thuê Hoàn Hồng (số 8 ADL (nổi dài), Phường M, Quận Y) rồi Th liên lạc với gái bán dâm tên Nguyễn Phương Ln, Nguyễn Thị Hồng Ng để thông báo về việc có khách liên hệ mua dâm. Tiếp đó, Th yêu cầu Ph điều khiển xe gắn máy biển số 51L5-4315 chở gái bán dâm tên Lê Ái L đến khách sạn Hoàn Hồng để gặp 03 khách mua dâm. Đến 14 giờ cùng ngày 22/9/2011, Phòng Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính đối với phòng cho thuê Hoàn Hồng, thì bắt quả tang Ng, Ln và Lh đang có hành vi bán dâm cho 03 khách mua dâm kể trên. Đồng thời điều tra, làm rõ về hành vi môi giới mại dâm đối với Ph và Th.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hiệp Ph về tội “Môi giới mại dâm”. Ngày 04/6/2012, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm tuyên phạt Ph 04 năm tù (theo Bản án số: 117/2012/HSST). Trong giai đoạn điều tra, Bùi Thu Th đã bỏ trốn nên ngày 21/3/2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định truy nã đối với Th. Ngày 10/10/2022, Phòng 10 Cục Cảnh sát hình sự - Bộ Công an bắt được Th theo quyết định truy nã. Quá trình điều tra, Bùi Thu Th đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 117/2012/HSST ngày 04/6/2012 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-Q8 ngày 20/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Bùi Thu Th về tội “Môi giới mại dâm”, theo các điểm d, đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Thu Th về tội “Môi giới mại dâm”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo

từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đồng phạm, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Để có tiền tiêu xài, bị cáo Bùi Thu Th cùng đồng phạm là Nguyễn Hiệp Ph đã thỏa thuận cùng nhau thực hiện việc môi giới gái bán dâm cho người mua dâm để thu lợi bất chính. Từ cuối năm 2009 đến tháng 6/2011, Th và Ph đã nhiều lần làm trung gian, dẫn dắt để gái bán dâm và khách mua dâm thực hiện hành vi mua bán dâm, trong đó Th là người giữ vai trò liên hệ gái bán dâm và khách có nhu cầu mua dâm để thỏa thuận về giá, mức ăn chia lợi nhuận từ việc bán dâm, mỗi lượt bán dâm có giá từ 500.000 đồng đến 800.000 đồng, Th được hưởng lợi khoảng 200.000 đồng đến 300.000 đồng/lượt; Nguyễn Hiệp Ph là người phụ trách đưa đón gái bán dâm đi đến địa điểm bán dâm cho khách và hưởng lợi (tiền công đưa rước gái bán dâm) từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng/lượt (trích từ tiền bán dâm của gái bán dâm).

Ngày 22/9/2011, bị cáo Th đã làm trung gian liên hệ cho Trần Quốc B, Phạm Bá Lm và Võ Ch (là những người mua dâm) và Nguyễn Phương Ln, Nguyễn Thị Hồng Ng, Lê Ái Lh (là các gái bán dâm) thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng cho thuê Hoàn Hồng (số 8 ADL (nối dài), Phường M, Quận Y) và bị Công an phát hiện bắt quả tang.

[3] Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đang có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, hình phạt của tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là phạt tù từ “*ba năm đến mười năm*”, là cao hơn mức hình phạt của tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), mức phạt tù “*từ 03 năm đến 07 năm*”. Như vậy, so với Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ

sung năm 2009), thì Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định mức hình phạt nhẹ hơn đối với tội “Môi giới mại dâm”.

Do đó, để áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, để xem xét tội danh và hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét lời khai của bị cáo Bùi Thu Th và đồng phạm Nguyễn Hiệp Ph thể hiện Ph và Th đã cùng nhau làm trung gian, dẫn dắt để những gái bán dâm và người mua dâm thực hiện hành vi mua bán dâm với nhiều lượt khác nhau và với nhiều gái bán dâm khác nhau. Trong đó, ngày 22/9/2011, Th và Ph đã làm trung gian, dẫn dắt cho 03 gái bán dâm Nguyễn Phương Ln, Nguyễn Thị Hồng Ng và Lê Ái Lh thực hiện hành vi bán dâm. Như vậy, hành vi của bị cáo Th thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Đối với 02 người trở lên*”, đây là các tình tiết định khung hình phạt của tội “Môi giới mại dâm”.

[5] Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Môi giới mại dâm” như sau:

“1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

d) Phạm tội 02 lần trở lên;

đ) Đối với 02 người trở lên;

...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[6] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến trật tự công cộng do Nhà nước quản lý và pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Bùi Thu Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã bỏ trốn và bị truy nã, điều này đã gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng, thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[9] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn, không có tổ chức. Trong đó, bị cáo Th có vai trò là trung gian, dẫn dắt liên hệ cho gái bán dâm và khách mua dâm thực hiện hành vi mua bán dâm; thỏa thuận mức giá và thu lợi; đồng phạm Nguyễn Hiệp Ph có vai trò giúp sức tích cực. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét, quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò của bị cáo.

[10] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận.

[11] Xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đồng phạm với bị cáo Th là Nguyễn Hiệp Ph đã bị đưa ra xét xử, kết án theo bản án số: 117/2012/HSST ngày 04/6/2012 của Tòa án nhân dân Quận 8 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; các điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Bùi Thu Th 04 (bốn) năm tù, về tội “Môi giới mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2022.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Bùi Thu Th nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ph